

ÁP LỰC CUNG CUỐI PHIÊN

*Câu chuyện hôm nay: VPB -
Kế hoạch 2023 đầy thách
thức khi áp lực mảng tín dụng
tiêu dùng vẫn còn*

BẢN TIN SÁNG 20/04/2023





iDragon Pro

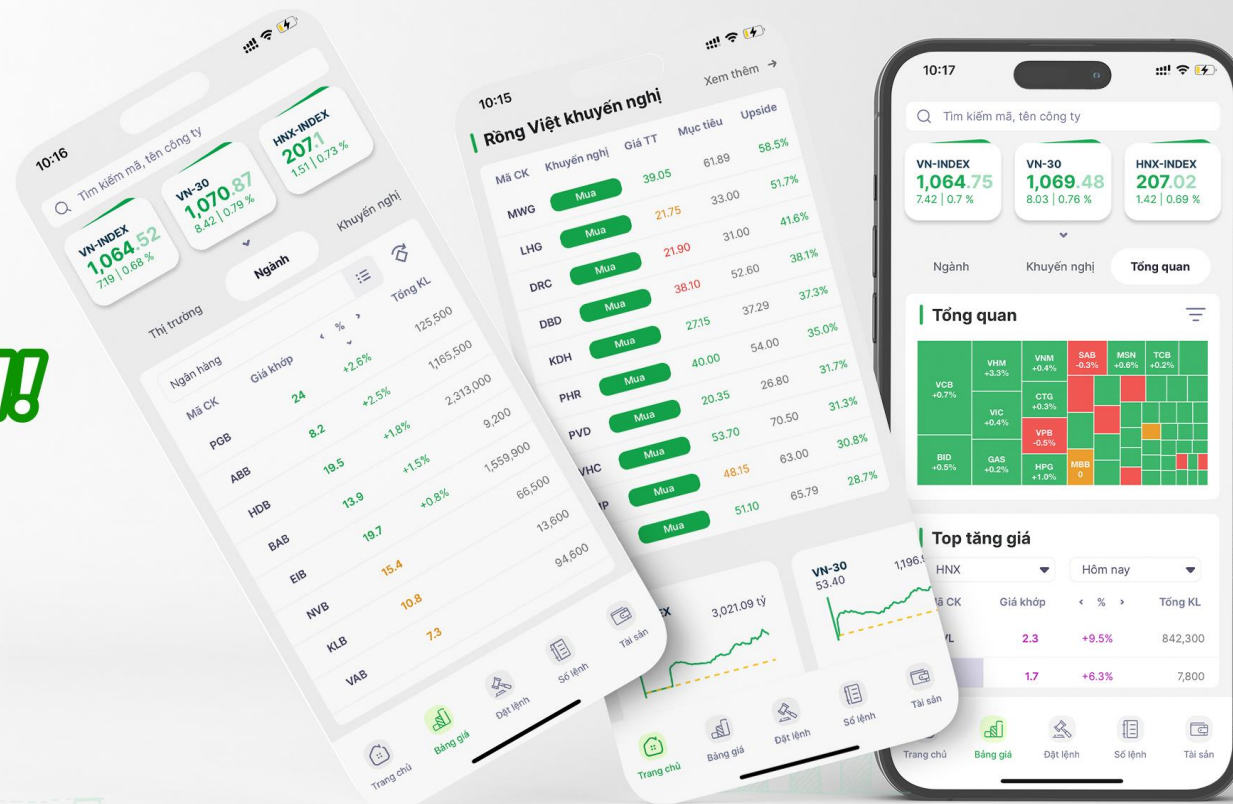
BẬT APP

LÀM CHỦ THÔNG TIN!

Nắm bắt biến động thị trường
& khuyến nghị đầu tư mới nhất



TẢI APP NGAY



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1049.0 ▼0.6% **VN30** 1056.1 ▼0.8% **HNX-Index** 205.9 ▼1.2%

- ❖ Với trạng thái nâng đỡ từ cuối phiên trước, thị trường bước vào phiên giao dịch mới với sắc xanh. Tuy nhiên, mức tăng điểm khiêm tốn và sắc xanh không được duy trì lâu. Diễn biến thị trường bắt đầu có chuyển hướng không tốt trong phiên chiều do áp lực cung dần tăng.
- ❖ Với diễn biến thận trọng và dằn lụi bước của thị trường, nhiều nhóm ngành lùi bước và trở lại sắc đỏ, diễn biến phân hóa cũng thu hẹp khá nhiều so với phiên trước. Tuy nhiên, cũng có một số nhóm ngành có nỗ lực giữ sắc xanh như nhóm Bán lẻ, nhóm Khai khoáng, nhóm Đồ uống ...
- ❖ Mặc dù có diễn biến nâng đỡ từ cuối phiên trước nhưng thị trường vẫn chưa thể hồi phục và lùi bước trở lại. Điều này cho thấy dòng tiền nhìn chung vẫn thận trọng khi thị trường tăng điểm. Đối với nguồn cung, có sự gia tăng nhưng vẫn chưa quyết liệt khi thị trường giảm điểm khá sâu.
- ❖ Dự kiến thị trường sẽ tiếp tục trạng thái tranh chấp quanh 1.050 điểm tại VN-Index trong phiên kế tiếp. Tuy nhiên, khả năng suy yếu của thị trường vẫn còn hiện hữu và có thể lùi bước để kiểm tra cung cầu tại vùng hỗ trợ quanh 1.040 điểm, cũng là vùng biên dưới của kênh giá.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý nhà đầu tư nên quan sát diễn biến cung cầu khi thị trường kiểm tra vùng cản/ hỗ trợ trong thời gian tới. Tạm thời vẫn nên giữ tỷ trọng danh mục ở mức hợp lý và tránh trạng thái quá mua.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới Thị trường

S&P 500 gần như đi ngang dù mùa báo cáo lợi nhuận diễn ra sôi nổi

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số S&P 500 hạ 0.01% xuống 4,154.52 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite nhích 0.03% lên 12,157.23 điểm. Chỉ số Dow Jones mất 79.62 điểm (tương đương 0.23%) còn 33,897.01 điểm. Trong khi đó, mùa báo cáo lợi nhuận diễn ra sôi nổi và nhà đầu tư phân tích kết quả mới nhất từ các công ty bao gồm Netflix và Morgan Stanley. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Dầu giảm 2% xuống thấp nhất trong 2 tuần

Giá dầu giảm khoảng 2% xuống mức thấp nhất trong 2 tuần vào ngày thứ Tư (19/4) vì những lo ngại rằng khả năng nâng lãi suất của Fed có thể làm giảm nhu cầu năng lượng ở quốc gia tiêu thụ dầu lớn nhất thế giới. [Xem thêm](#)

Thế giới Vĩ mô

Moody's: Vỡ nợ doanh nghiệp toàn cầu ở mức cao nhất kể từ cuối năm 2020

Quý I năm nay ghi nhận nhiều công ty vỡ nợ nhất trên toàn thế giới kể từ cuối năm 2020, thời điểm các doanh nghiệp vẫn đang bị hạn chế bởi các biện pháp phòng dịch COVID-19. [Xem thêm](#)

Thế giới Vĩ mô

Một quan chức Fed ủng hộ nâng lãi suất thêm ba lần nữa, mục tiêu lên 5,75%

Chủ tịch chi nhánh St. Louis của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), ông James Bullard cho biết ngân hàng trung ương này nên nâng lãi suất lên cao hơn vì lạm phát tiếp tục dai dẳng và nền kinh tế vẫn tăng trưởng. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Ngân hàng gặp sự cố đặc biệt có thể được vay lãi suất 0%. Theo dự thảo Luật các tổ chức tín dụng, riêng khoản vay đặc biệt để tổ chức tín dụng giải quyết, xử lý sự cố khách hàng rút tiền hàng loạt sẽ được NHNN cho vay là 0%/năm. [Xem thêm](#)

Trong nước Trái phiếu

Nhiều giải pháp gỡ khó thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Bộ Tài chính đã tổ chức làm việc với gần 40 doanh nghiệp phát hành trái phiếu để tìm ra giải pháp củng cố niềm tin của nhà đầu tư, tăng tính thanh khoản và tháo gỡ khó khăn cho thị trường. [Xem thêm](#)

Trong nước Dệt may

Bức tranh ngành dệt may quý 1 vẫn "tối màu"

Trong quý 1/2023 xuất khẩu dệt may giảm 19% so với cùng kỳ, như vậy 2 quý liên tiếp ngành dệt may tăng trưởng âm và dấu hiệu sáng lại chưa rõ ràng. [Xem thêm](#)

Trong nước Xuất khẩu

Xuất khẩu khởi sắc, nhóm hàng chủ lực tăng mạnh

Xuất khẩu đang cho thấy những tín hiệu tích cực, khi có tới 41/45 nhóm hàng xuất khẩu có trị giá tăng. Trong đó, tăng mạnh nhất là các nhóm hàng chủ lực, như: máy vi tính sản phẩm điện tử và linh kiện; dệt may; gỗ và sản phẩm gỗ; gạo... [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
02-03/04/2023	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
17/04/2023	Công bố danh mục cổ phiếu rổ VN Diamond
20/04/2023	Đáo hạn HĐTL tháng 4 (VN30F2304)
28/04/2023	Hoàn thành cơ cấu chỉ số Diamond

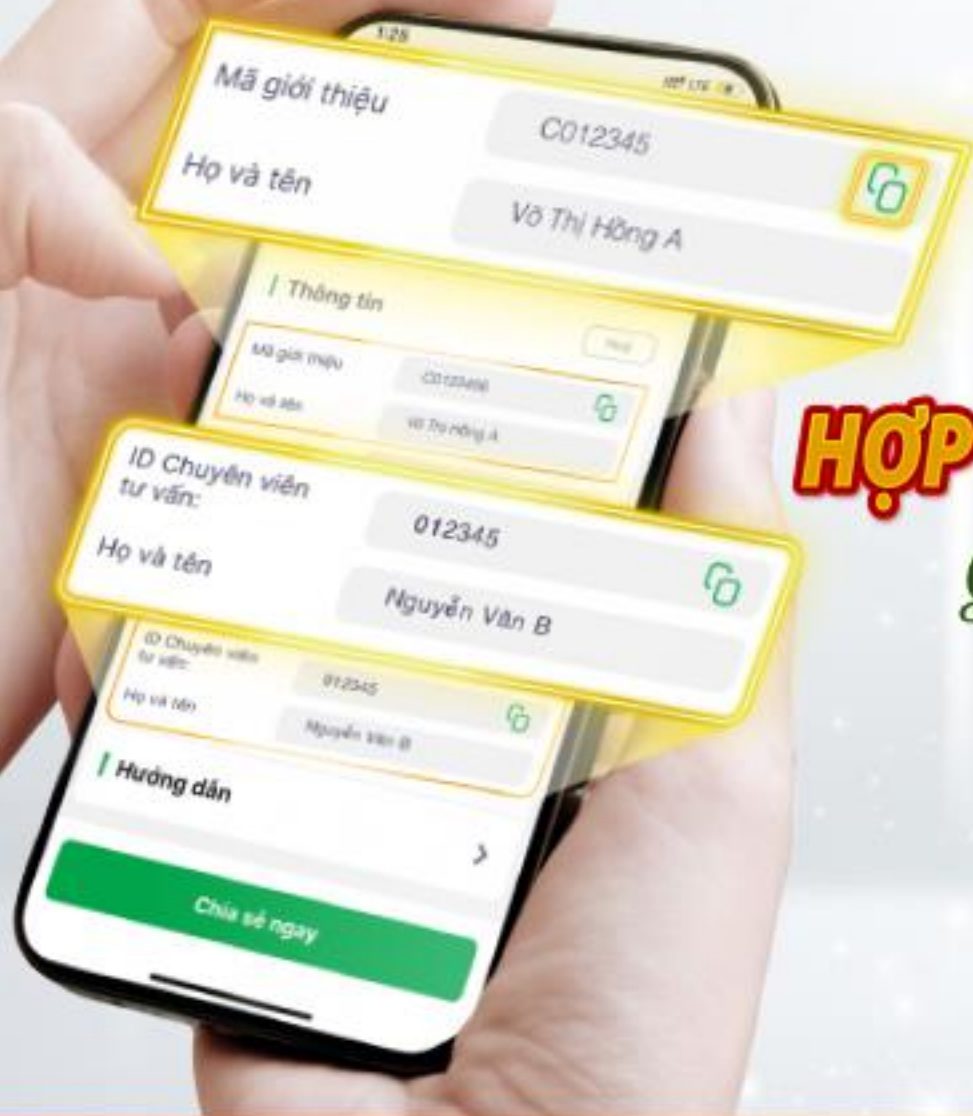
Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
04/04/2023	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
05/04/2023	Mỹ	Thay đổi việc làm phi nông nghiệp của ADP
05/04/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
06/04/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
06/04/2023	Mỹ	Công bố số liệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp
07/04/2023	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
12/04/2023	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3
12/04/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
13/04/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
13/04/2023	Anh	Công bố GDP tháng 3/23

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
13/04/2023	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
13/04/2023	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) tháng 3
13/04/2023	Mỹ	Công bố số liệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp
14/04/2023	Trung Quốc	Công bố GDP quý 1/23
14/04/2023	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 3/23
14/04/2023	Mỹ	Báo cáo sơ bộ về chỉ số niềm tin người tiêu dùng UoM
18/04/2023	Anh	Thay đổi trợ cấp thất nghiệp tại Anh
19/04/2023	Anh	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/23
19/04/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
20/04/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
20/04/2023	Mỹ	Công bố số liệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp
22/04/2023	Mỹ	Báo cáo về Kinh tế quốc tế và Chính sách tỷ giá hối đoái
25/04/2023	Mỹ	Khảo sát niềm tin người tiêu dùng của CB
26/04/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
27/04/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
27/04/2023	Mỹ	Công bố số sơ bộ GDP & đơn xin trợ cấp thất nghiệp
28/04/2023	Nhật	Công bố chính sách tiền tệ
28/04/2023	Đức	Báo cáo sơ bộ chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2023
28/04/2023	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE tháng 3/2023 và chi phí nhân công quý 1/2023



HỢP TÁC GIỚI THIỆU KHÁCH HÀNG

Giới thiệu ngay đi, đừng ngại ngần chi

Chuyên viên tư vấn Rong Việt luôn đồng hành cùng **Khách hàng**

Tìm hiểu ngay!



www.vdsc.com.vn

VPB – Ghi chép ĐHCĐ: Kế hoạch 2023 đầy thách thức khi áp lực mảng tín dụng tiêu dùng vẫn còn

Chiều ngày 18/04/2023, chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HSX – VPB) và cập nhật một số thông tin đáng chú ý như sau:

Cập nhật kết quả hoạt động Q1/2023

- LNTT riêng lẻ đạt khoảng 4 nghìn tỷ đồng (-62% svck, nếu loại trừ khoản phí trả trước được ghi nhận vào Q1/2022, LNTT của ngân hàng mẹ giảm khoảng 18% svck)
- FE Credit tiếp tục ghi nhận lỗ trong Q1/2023 và không thể hoàn thành kế hoạch đã đề ra. Trong thời gian tới, VPB sẽ tập trung tái cấu trúc mô hình hoạt động của công ty tài chính tiêu dùng này và kỳ vọng có thể ghi nhận lợi nhuận dương vào cuối năm.
- Tính đến hết Q1/2023, tăng trưởng tín dụng ngân hàng mẹ đạt 7% YTD, tăng trưởng huy động ngân hàng mẹ đạt 11,5% YTD.
- Theo đại diện ngân hàng, mảng bán lẻ hiện đóng góp khoảng 60% tổng huy động. Tính đến Q1/2023, tăng trưởng huy động của phân khúc này đạt 12% svck.
- Quý 1/2023, ngân hàng thu hút hơn 1 triệu khách hàng trên kênh số.
- Tỷ lệ nợ xấu hợp nhất trong Q1/2023 là 2,6%, tăng từ mức 2,2% vào cuối năm 2022. Ngân hàng kỳ vọng tỷ lệ này sẽ tiếp tục tăng trong quý tiếp theo trước khi giảm dần từ nửa sau 2023. Nhìn chung, tỷ lệ nợ xấu sẽ được kiểm soát dưới 3%.

Chiến lược phát triển năm 2023

- Năm 2023, động lực tăng trưởng chính sẽ đến từ 2 phân khúc chiến lược là bán lẻ và SME. Ngân hàng kỳ vọng sẽ đạt mức tăng trưởng lần lượt là 40% svck và 35% svck ở phân khúc bán lẻ và SME.
- Bên cạnh 2 phân khúc chính đó, với nguồn vốn mới được bổ sung từ đợt phát hành riêng lẻ, VPB mong muốn mở rộng hoạt động kinh doanh sang khách hàng doanh nghiệp lớn và khách hàng FDI, vốn là những phân khúc trước đây chưa được khai thác. Tổng vốn huy động từ các mảng này sẽ tăng từ 2 nghìn tỷ đồng lên hơn 10 nghìn tỷ đồng. Trong thời gian tới, ngân hàng đặt mục tiêu phục vụ khoảng 10-15% tổng số doanh nghiệp FDI Nhật Bản đang hoạt động tại Việt Nam.
- Chuyển đổi số và thâm nhập kênh số hóa sẽ tiếp tục là chiến lược quan trọng trong năm nay khi nền tảng số của VPB dự kiến sẽ thu hút thêm 3,5 triệu khách hàng mới vào năm 2023, nâng tổng số khách hàng trên kênh số lên hơn 12 triệu từ 9 triệu vào năm 2022.

Khác

- Số dư trái phiếu doanh nghiệp hiện ghi nhận khoảng 35 nghìn tỷ đồng, giảm hơn 5 nghìn tỷ đồng so với đầu năm nay. Trong đó, 60% đến từ trái phiếu bất động sản và trái phiếu liên quan đến NVL chiếm dưới 1% tổng dư nợ. VPB đặt mục tiêu cắt giảm 50% trái phiếu bất động sản cho đến cuối năm nay và giảm số dư trái phiếu doanh nghiệp xuống 20 nghìn tỷ đồng đến hết tháng 6. Theo đại diện ngân hàng, sức ép nợ xấu đối với các khoản tín dụng cho NVL sẽ không phải là vấn đề đáng lo ngại trong năm nay.
- Ngân hàng đã nhận đặt cọc 10% giá trị phát hành riêng lẻ từ SMBC vào ngày 17/4, tương đương 3.590 tỷ đồng. Ngân hàng dự kiến sẽ nhận được giá trị còn lại sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật về phát hành và thương vụ có thể được hoàn tất vào đầu tháng 8.

Ý kiến chuyên viên

Mặc dù sự đóng góp của SMBC tương đối tích cực cho nguồn vốn của VPB, chúng tôi cho rằng kế hoạch của ngân hàng tương đối thách thức trong bối cảnh nền kinh tế hiện tại. Trong những quý tiếp theo, chi phí tín dụng sẽ là yếu tố cần được quan sát, và khả năng cao sẽ hạn chế khả năng tăng trưởng lợi nhuận của ngân hàng, ít nhất là trong năm 2023. Tuy nhiên trong dài hạn, VPB sẽ tiếp tục chiến lược chú trọng tăng trưởng và trở lại đường đua trên thị trường tài chính tiêu dùng đầy tiềm năng ở Việt Nam. Triển vọng kinh tế kém và tâm lý thị trường yếu đã gây áp lực lên thị giá của cổ phiếu, khiến cổ phiếu của ngân hàng có mức định giá hấp dẫn so với các công ty cùng ngành. Giá mục tiêu hiện tại của chúng tôi là 26.000 đồng/cổ phiếu, tương đương mức sinh lời 24% so với giá đóng cửa ngày 19/04/2023. Do đó, chúng tôi cho rằng VPB là một trong những cổ phiếu ngân hàng mà các nhà đầu tư dài hạn có thể cân nhắc lựa chọn cho danh mục đầu tư của mình trong những phiên điều chỉnh sâu.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	MWG	59,3	40.500	61.900	52,8%	8,5	5,1	-16,3	27,4	12,6	7,2	2,5
HOSE	DRC	2,5	20.700	31.000	49,8%	11,9	11,4	6,1	14,8	7,9	7,3	1,3
HOSE	PHR	5,4	40.200	54.000	34,3%	-12,2	2,4	85,7	-40,4	14,5	11,8	1,7
HOSE	LHG	1,3	25.000	33.000	32,0%	-19,5	29,5	-31,7	71,2	4,2	2,5	0,8
HOSE	KDH	20,4	28.450	37.300	31,1%	-22,1	13,0	-8,3	23,1	18,7	13,4	1,8
HOSE	VNM	150,5	72.000	93.800	30,3%	-1,6	11,1	-19,1	34,2	15,0	14,2	5,0
HOSE	PVD	11,5	20.600	26.800	30,1%	35,9	25,8	-604,0	N/A	175,2	17,4	0,8
HOSE	DBD	3,0	40.600	52.600	29,6%	-0,2	4,2	29,0	13,2	N/A	9,4	2,2
HOSE	MSN	112,0	78.700	101.400	28,8%	-14,0	7,5	-58,3	-16,8	20,3	27,9	4,3
HOSE	DPR	2,2	51.500	65.800	27,8%	0,4	0,0	-44,4	0,0	7,3	4,9	1,0
HOSE	BFC	0,9	16.400	20.800	26,8%	10,8	4,4	-35,0	30,3	5,2	8,3	0,9
HOSE	FPT	87,0	79.300	100.500	26,7%	23,4	18,3	22,1	24,4	20,4	10,7	4,1
UPCOM	ACV	167,8	77.100	96.600	25,3%	191,1	26,7	801,8	-0,7	214,8	19,5	3,8
HOSE	IMP	3,4	51.000	63.000	23,5%	29,8	1,9	23,7	2,6	17,9	15,8	1,7
HOSE	PNJ	25,6	78.000	96.000	23,1%	73,3	0,5	75,6	2,3	25,5	10,5	3,0
HOSE	ACB	82,4	24.400	30.000	23,0%	22,2	8,0	42,5	9,0	8,5	5,2	1,4
HOSE	MBB	82,1	18.100	22.000	21,5%	23,4	7,5	37,7	11,9	6,8	3,1	1,1
HOSE	VSC	3,4	28.050	34.000	21,2%	6,1	2,1	-10,2	4,4	N/A	10,6	1,2
HOSE	GMD	15,9	52.700	63.000	19,5%	22,1	4,6	62,5	100,4	32,3	22,4	2,3

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
20/04	HAH	HAH có xu hướng giảm co với biên độ 37.1-40 trong thời gian tới. Mặc dù, áp lực bán tạm hạ nhiệt tại biên dưới 37.1, nhưng dự kiến HAH sẽ tiếp tục còn rung lắc mạnh khi hồi phục trở lại gần 40.
	KDH	Áp lực bán tạm thời chưa lớn gần hỗ trợ ngắn hạn 28.3. Do đó, KDH vẫn có khả năng được hỗ trợ và cân bằng trong phiên hôm nay.
	VHC	VHC vẫn đang bị cản tại vùng 61 và có thể lùi bước. Tuy nhiên diễn biến trong các phiên gần đây có sự nâng đỡ của dòng tiền nên có khả năng VHC sẽ được hỗ trợ tại vùng 58 và hồi phục trở lại.
	VLB	Mặc dù tăng giá nhưng diễn biến VLB vẫn có thận trọng. Dự kiến VLB sẽ rung lắc mạnh hoặc lùi bước với vùng hỗ trợ 31.5. Khả năng tăng giá vẫn có thể tiếp diễn sau đợt rung lắc.
	VNIndex	VN-Index tăng điểm bất thành và suy yếu nhanh trở lại quanh hỗ trợ ngắn hạn 1.050 điểm. Tuy nhiên thanh khoản vẫn duy trì ở mức trung bình, cho thấy lực cung trên thị trường tạm thời chưa thể đè nén thị trường giảm sâu trong ngắn hạn. Dự kiến, VN-Index sẽ có diễn biến tranh chấp quanh 1.050 điểm trong phiên kế tiếp. Tuy nhiên, nhiều khả năng sẽ dần lùi bước về những vùng hỗ trợ thấp hơn trong thời gian tới. Hỗ trợ mạnh của VN-Index là quanh 1.040 điểm, đồng thời cũng là biên dưới của kênh giá.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
10/03	IDC	38.30	40.00	45.00	50.00	37.40		-4.3%		-0.7%
09/03	CTD	53.00	36.50	41.00	43.00	34.70	36.65	0.4%	Đóng 20/3	-2.5%
09/03	PVS	25.60	27.20	30.00	32.50	25.40	25.40	-6.6%	Cắt lỗ 14/03	-0.9%
09/03	BSR	16.20	16.70	19.00	20.50	15.40	15.40	-7.8%	Cắt lỗ 20/03	-2.5%
06/03	VLB	33.20	30.00	34.00	36.00	28.40		10.7%		2.4%
21/02	BCM	79.20	85.00	92.00	100.00	79.90	81.60	-4.0%	Đóng 20/3	-5.9%
10/02	PVS	25.60	23.80	28.00	30.50	22.30	26.40	10.9%	Đóng 16/02	-0.5%
10/02	GAS	95.60	106.50	119.50	130.00	100.80	106.50	0.0%	Đóng 24/02	-2.3%
07/02	DPM	34.30	38.80	45.00	51.00	35.40	35.40	-8.8%	Cắt lỗ 23/02	-3.3%
01/02	DGC	54.00	60.00	70.00	79.00	56.80	56.80	-5.3%	Cắt lỗ 07/02	-4.1%
01/02	DTD	17.00	14.00	17.00	20.00	12.80	12.80	-8.6%	Cắt lỗ 09/02	-4.2%
31/01	VTP	30.80	29.00	35.00	41.00	26.90	26.90	-7.2%	Cắt lỗ 03/02	-2.3%
19/01	BSR	16.20	15.50	17.50	20.50	14.40	16.20	4.5%	Đóng 24/02	-5.3%
19/01	CTD	53.00	37.50	47.00	56.00	34.90	34.50	-8.0%	Cắt lỗ 13/02	-5.0%
Hiệu quả Trung bình								-2.4%		-2.6%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	2.00%	2.00%
1	8.00%	7.50%
2	8.30%	7.70%
3	8.50%	8.00%
4	8.70%	8.30%
5	8.90%	8.60%
6	9.20%	8.90%
7	9.30%	9.00%
8	9.40%	9.10%
9	9.50%	9.20%
10	9.60%	9.30%
11	9.70%	9.40%
12	9.90%	9.50%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

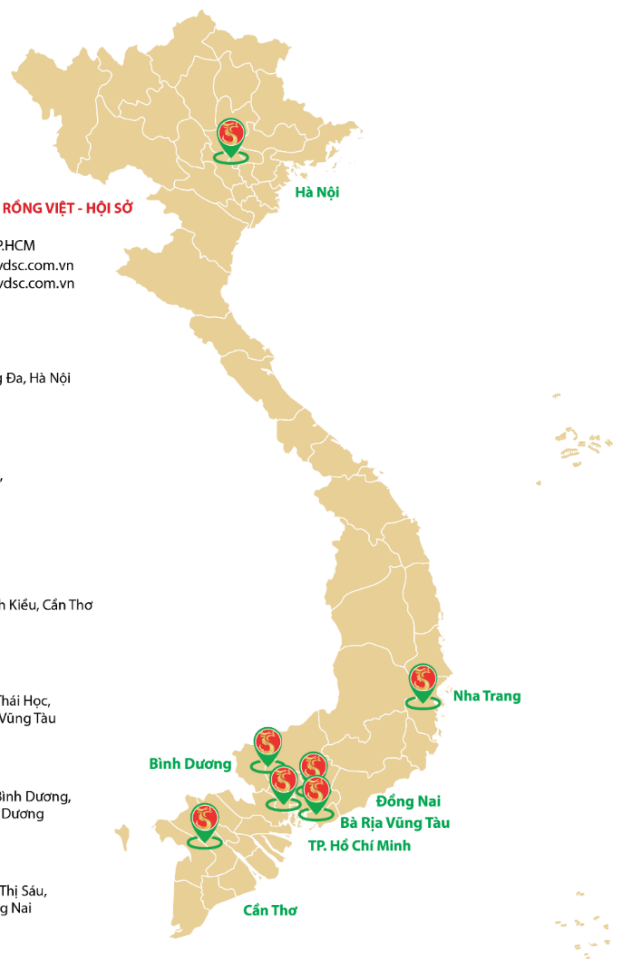
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006